

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2018/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1983.

Bị đơn: Anh Cà Văn C - Sinh năm 1983.

Đều trú tại: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam – Chi nhánh Sơn La; Địa chỉ: Số N, đường B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 60, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Cà Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung:

Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung là cháu Cà Phương T – sinh ngày 18/12/2006 và cháu Cà Tâm Đ – sinh ngày 22/6/2012.

Anh Cà Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b) Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về tài sản riêng: Không có.

d) Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Cà Văn C có 01 khoản nợ chung với Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam – Chi nhánh Sơn La; Số tiền vay là 150.000.000,đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 23.27/2015/HĐTD/NHCT 190 ngày 17/3/2015 và Giấy nhận nợ ngày 20/3/2015. Tính đến ngày 06/6/2018, số tiền gốc còn nợ là 55.000.000,đ (Năm mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng.

Chị H và anh C mỗi người chịu trách nhiệm thanh toán $\frac{1}{2}$ số nợ gốc với Ngân hàng là 55.000.000,đ (Năm mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng. Cụ thể: chị H có trách nhiệm thanh toán 27.500.000,đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng; anh C có trách nhiệm thanh toán 27.500.000,đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam – Chi nhánh Sơn La.

e) Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001116 ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tp. Sơn La;
- Chi cục THADS Tp. Sơn La;
- UBND xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA
THẨM PHÁN**

(đã ký)

Phan Thị Hoa